

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Viện CNSH&MT

Bộ môn: Sinh học

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: THỰC HÀNH XÉT NGHIỆM BỆNH BẰNG KỸ THUẬT VI SINH
- Tiếng Anh: PRACTICAL: DIAGNOSING DESEASES USING MICROBIAL TECHNIQUES

Mã học phần: BIO3506

Số tín chỉ: 02

Học phần tiên quyết: Sinh học đại cương, Tế bào học, Hoá sinh học, vi sinh vật học

Đào tạo trình độ: Đại học

Lớp: 59CNSH

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Văn Hồng Cẩm
Thạc sỹ

Chức danh, học hàm, học vị:

Điện thoại: 0974.171.456

Email: camvh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Phòng Thí nghiệm CNSH – Tòa nhà B3

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về xét nghiệm vi sinh vật gây bệnh trong các mẫu bệnh phẩm hoặc các mẫu khảo sát có nguồn gốc từ động vật hoặc người. Đồng thời cung cấp kỹ năng trong việc thực hiện qui trình thu mẫu, phân tích và xác định sự có mặt của vi sinh vật gây bệnh nhằm giúp người học thực hiện được các kỹ thuật vi sinh trong việc xác định các tác nhân vi khuẩn, nấm gây bệnh trên người và động vật.

4. Mục tiêu:

Sinh viên nắm được ý nghĩa và một số phương pháp cơ bản trong xét nghiệm vi sinh bệnh.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- Pha các môi trường và hóa chất theo công thức hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất
- Thực hiện phân tích vi sinh (thu và bảo quản, phân lập, làm thuần, giữ giống, nhuộm Gram, test sinh hóa, kháng sinh đồ) theo quy trình
- Tóm tắt và viết sơ đồ dòng các công việc cần được thực hiện theo thời gian
- Viết nhật ký thí nghiệm

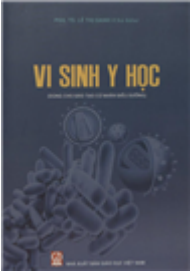

- e. Xử lý số liệu, Lập biểu đồ và bảng biểu kết quả, nhận xét và phân tích kết quả
- f. Viết báo cáo theo dạng bài báo nghiên cứu

6. Kế hoạch dạy học:

<i>STT</i>	<i>Chương/Chủ đề</i>	<i>Nhằm đạt KQHT</i>	<i>Số tiết TH</i>	<i>Chuẩn bị của người học</i>
1	Thu, bảo quản mẫu bệnh phẩm và phân tích vi sinh bệnh học	a,b	10	Đọc trước nguyên tắc và quy trình
2	Quy trình kiểm nghiệm một số vi sinh vật: <i>Vibrio</i> trên đối tượng thủy sản (tôm – cá) <i>Staphylococcus aureus</i> trên người, động vật <i>Salmonella</i> trên gia cầm	a,b,c,d,e,f		Đọc và tóm tắt trước quy trình Xem lại nhật ký thí nghiệm
2.1	Quan sát hình thái (lần 1)		5	
2.2	Phân lập		10	
2.3	Làm thuần		10	
2.4	Quan sát hình thái (lần 2)		5	
2.5	Giữ giống		10	
2.6	Test sinh hóa			
2.7	Test kháng kháng sinh		10	
2.8	Xử lý số liệu		10	

7. Tài liệu dạy và học:

<i>STT</i>	<i>Tên tác giả</i>	<i>Tên tài liệu</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Địa chỉ khai thác tài liệu</i>	<i>Mục đích sử dụng</i>	
						<i>Tài liệu chính</i>	<i>Tham khảo</i>
2	HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM VI SINH LÂM SÀNG	Vi sinh y học	2017	NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC HÀ NỘI	Elearning lớp học	√	

2	Lê Thị Oanh (chủ biên)	Vi sinh y học 	2012	Hà Nội : Giáo dục Việt Nam,	Thư NTU viện		√
3	Nguyễn Bá Hiên và các tác giả khác	Vi sinh vật bệnh truyền nhiễm vật nuôi: 	2009	Hà Nội : Giáo dục Việt Nam	Thư NTU viện		√

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

Đọc tài liệu và chuẩn bị các bài tập trước giờ lên lớp

Không ăn uống trong giờ thực hành

9. Đánh giá kết quả học tập:

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Chuyên cần/thái độ		bắt buộc
2	Báo cáo kết quả thực hành (25%) Nhật ký thí nghiệm (25%) Thi kết thúc học phần (50%): Vấn đáp	e,f	50%

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

TRƯỞNG BỘ MÔN

Dựa trên kết quả thí nghiệm thu nhận được, các nhóm có thể chia sẻ số liệu với nhau và mỗi cá nhân hoàn thành một bài báo kết quả thí nghiệm đã thực hiện. Nhận xét kết quả thí nghiệm và thảo luận dựa trên các tài liệu tham khảo khác. Bài viết có bố cục như một bài báo khoa học. Xem hướng dẫn ở <http://ntu.edu.vn/pkhoahoccongnghe/en-us/t%E1%BA%A1pch%C3%ADkhn/th%E1%BB%83%E1%BB%87vi%E1%B>

	Điểm số		
Bố cục	<i>1 điểm</i> Đủ tất cả các phần theo yêu cầu của một bài báo cấp trường	<i>0.5 điểm</i> Thiếu 1-2 phần theo yêu cầu của bài báo cấp trường	Thiếu hơn 2 phần theo yêu cầu của bài báo cấp trường
Định dạng	<i>1 điểm</i> Theo đúng định dạng của bài báo cấp Trường	<i>0.5 điểm</i> Theo định dạng của bài báo cấp Trường nhưng còn một vài chỗ sai sót	Không theo định dạng của bài báo cấp Trường
Chính tả và ngữ pháp	<i>1 điểm</i> Không phát hiện lỗi chính tả, lỗi ngữ pháp	<i>0.5 điểm</i> Có một vài lỗi chính tả hoặc ngữ pháp	Quá nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp
Mạch lạc	<i>3 điểm</i> Bài viết thể hiện sự hiểu biết về mối quan hệ giữa các tài liệu thu được từ tất cả các nguồn với kết quả của mình.	<i>1.5 điểm</i> Bài viết của tác giả không thể hiện sự hiểu biết về mối quan hệ giữa các tài liệu thu được từ tất cả các nguồn.	Bài viết không thể hiện sự hiểu biết về bất kỳ mối quan hệ nào.
Xử lý số liệu	<i>2 điểm</i> Có xử lý số liệu	<i>1 điểm</i> Xử lý số liệu nhưng còn sai sót	Không xử lý số liệu
Tài liệu tham khảo	<i>1 điểm</i> Có ít nhất 5 tài liệu tham khảo sát với nội dung báo cáo	<i>0.5 điểm</i> Có 2-4 tài liệu tham khảo sát với nội dung báo cáo	Có ít hơn 2 tài liệu tham khảo sát với nội dung báo cáo
Hạn nộp bài	<i>1 điểm</i> Nộp bài đúng hạn	<i>0.5 điểm</i> Nộp bài trễ 1-3 ngày	Nộp bài trễ hơn 3 ngày

Lab note – Nhật ký thí nghiệm là sổ tay ghi lại tất cả những gì liên quan đến thí nghiệm thực hành. Từ bước thiết kế thí nghiệm, tiến hành thí nghiệm, ai là người tham gia vào thí nghiệm, kết quả thí nghiệm thu được. Lab-note

	Điểm số		
Mục đích và Nội dung	<i>2 điểm</i> Có ghi rõ mục đích và nội dung công việc cần làm	<i>1 điểm</i> Thiếu mục đích hoặc thiếu nội dung công việc cần làm	Ghi sơ sài hoặc không ghi rõ nội dung công việc cần làm
Kết quả thí nghiệm	<i>2 điểm</i> Ghi đầy đủ quan sát chi tiết các kết quả thu nhận được	<i>1 điểm</i> Quan sát và ghi nhận các kết quả chưa chi tiết	Quan sát và ghi nhận các kết quả sơ sài

Hình minh họa kết quả (vẽ tay hoặc chụp)	Có hình đầy đủ <i>2 điểm</i>	Có hình nhưng không đầy đủ <i>1 điểm</i>	Không có
Ghi chú nhận định các sai sót của lần thí nghiệm trước	Có ghi chú và nhận định Kết quả thu được <i>2 điểm</i>	Có ghi chú nhưng sơ sài không đầy đủ <i>1 điểm</i>	Không g quả
Ghi rõ tên thành viên tham gia các hoạt động của quá trình	Có ghi tên cụ thể các thành viên tham gia <i>1 điểm</i>	Ghi tên thiếu sót <i>0.5 điểm</i>	Không g gia làm c
Thời gian nộp bài	Nộp đúng hạn <i>1 điểm</i>	Nộp trễ hạn 1-3 ngày <i>0.5 điểm</i>	Nộp trễ h